

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Phụ lục I
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CẤP HỌC: MẦM NON

(Kèm theo Quyết định số

/2022/QĐ-UBND ngày /4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Tiêu chuẩn, tên thiết bị	ĐVT	Định mức sử dụng	Thuyết minh mục đích sử dụng	Cơ sở đề xuất	
A	THIẾT BỊ CÓ TRONG DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY HỌC DO BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH					
I	Thiết bị dạy học tối thiểu					
	Thiết bị dạy học, đồ chơi và học liệu trẻ 03 - 12 tháng	Bộ/nhóm/trường , điểm trường	Theo danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi	Đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu	Thông tư số 01/VBHN ngày 23/3/2015 của Bộ GDĐT về việc ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non	
	Thiết bị dạy học, đồ chơi và học liệu trẻ 12 - 24 tháng	Bộ/nhóm/trường , điểm trường	Theo danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi	Danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 12- 24 tháng tuổi		
	Thiết bị dạy học, đồ chơi và học liệu trẻ 24 - 36 tháng	Bộ/nhóm/trường , điểm trường	Theo danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi	Danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 24 - 36 tháng tuổi		
	Thiết bị dạy học, đồ chơi và học liệu trẻ 3 - 4 tuổi	Bộ/nhóm/trường , điểm trường	Theo danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi	Danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 3 - 4 tuổi		
	Thiết bị dạy học, đồ chơi và học liệu trẻ 5 - 6 tuổi	Bộ/nhóm/trường , điểm trường	Theo danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 12-24 tháng tuổi	Danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non nhóm trẻ 5 - 6 tuổi		
II	Thiết bị và đồ chơi ngoài trời					
1	Nhà trẻ					
	Bập bênh đơn	Bộ/trường, điểm trường	3-5			
	Bập bênh đôi	Bộ/trường, điểm trường	3-5			
	Thú nhún (nhún di động, nhún lò xo, nhún khớp nối)	Bộ/trường, điểm trường	3-5			
	Xích đu sàn lắc	Bộ/trường, điểm trường	3-5			

STT	Tiêu chuẩn, tên thiết bị	ĐVT	Định mức sử dụng	Thuyết minh mục đích sử dụng	Cơ sở đề xuất		
	Bộ thang leo, Cầu trượt đơn	Bộ/trường, điểm trường	3-5	Đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu	Theo Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ GD&ĐT Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non		
	Bộ thang leo, Cầu trượt đôi	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Đu quay mâm không ray	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Đu quay mâm trên ray	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Các loại xe (xe đạp chân, Ô tô đạp chân)	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Xích đu treo	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Thú nhún lò xo	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
2	Mẫu giáo						
	Bập bênh	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Thú nhún (nhún di động, nhún lò xo, nhún khớp nối)	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Xích đu sàn lắc	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Xích đu treo	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Bộ thang leo, Cầu trượt đơn	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Bộ thang leo, Cầu trượt đôi	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Đu quay mâm không ray	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Đu quay mâm trên ray	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Cầu thẳng bằng dao động	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Thang leo	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Nhà leo nằm ngang	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Bộ vận động đa năng (thang leo, cầu trượt, ống chui)	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Nhà bóng	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
	Các loại xe (xe đạp chân, Ô tô đạp chân, Xe lắc)	Bộ/trường, điểm trường	3-5				
B	THIẾT BỊ KHÔNG CÓ TRONG DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY HỌC DO BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BAN HÀNH						
I	Thiết bị, đồ dùng nhà ăn, nhà bếp phục vụ cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ và học sinh					Thiết bị dùng để tổ chức nấu ăn cho	
	Tủ nấu cơm	Cái/300 HS/trường, điểm trường	1				
	Nồi nấu cháo	Cái/300 HS/trường, điểm trường	1				
	Tủ sấy khăn mặt	Cái/300 HS/trường, điểm trường	1				
	Tủ sấy chén bát	Cái/300 HS/trường, điểm trường	1				
	Bộ chế biến, bảo quản thực phẩm sống, chín	Bộ/nhà bếp/trường, điểm trường	2				
	Máy xay thịt	Cái/bếp/trường, điểm trường	1				
	Máy thái rau, củ, quả	Cái/bếp/trường, điểm trường	1				
	Máy xay sinh tố công suất lớn	Cái/bếp/trường, điểm trường	1				

STT	Tiêu chuẩn, tên thiết bị	ĐVT	Định mức sử dụng	Thuyết minh mục đích sử dụng	Cơ sở đề xuất	
	Hệ thống Bếp ga công nghiệp	hệ thống/bếp/trường, điểm trường	1	trẻ bán trú	Đảm bảo nhu cầu sử dụng thực tế cho việc nấu ăn, tổ chức năm cho HS ở nội trú	
	Tủ, giá úp bát, đĩa, tô, muống, nĩa ..	Cái/bếp/trường, điểm trường	3			
	Tủ, giá để dụng cụ nhà bếp	Cái/bếp/trường, điểm trường	4			
	Thang nâng thức ăn	Hệ thống/trường, điểm trường	1			
	Bàn Inox các loại (sở chế thực phẩm sống, chế biến thực phẩm chín, bàn chia ăn)	Hệ thống/trường, điểm trường	1			
	Bồn ngâm, rửa ra củ quả	Chiếc/trường, điểm trường	2			
	Hệ thống chậu rửa	Hệ thống/trường, điểm trường	1			
	Bộ chén, bát, muống ... cho trẻ ăn uống	Bộ/trường, điểm trường	theo quy mô trẻ			
	Cân thực phẩm	Cái/bếp/trường, điểm trường	02 cái trường			Để cân thực phẩm, kiểm tra định lượng thực phẩm theo quy định
	Tủ lạnh lớn	Cái/trường, điểm trường	1			Lưu trữ thực phẩm
	Tủ lạnh nhỏ	Cái/bếp/trường, điểm trường	1			Lưu trữ mẫu thức ăn, mẫu thực phẩm
	Xe đẩy thức ăn	Cái/bếp/trường, điểm trường	4			Đẩy đồ ăn từ khu vực chế biến, nấu ăn đến khu vực ăn uống của học sinh
	Máy lọc nước uống tinh khiết 100L/h	Cái/trường, điểm trường	1			Cung cấp nước uống cho HS
	Hệ thống quạt thông gió, hút mùi	Hệ thống/trường, điểm trường	1			Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm
	Hệ thống cửa chống côn trùng	Hệ thống/trường, điểm trường	1	Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm		
II	Máy tính, phương tiện kết nối mạng máy tính, các phần mềm hỗ trợ cho dạy, học và nghiên cứu khoa học, các thiết bị nghe nhìn, hệ thống bàn, ghế, bảng, tủ/giá, kệ được lắp đặt trong các phòng học và các phòng chức năng bao gồm: phòng họp, phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng khoa học - công nghệ, phòng tin học, phòng ngoại ngữ, phòng bộ môn, thư viện, phòng đa chức năng, phòng hoạt động đoàn đội, phòng truyền thống, phòng y tế, phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập, phòng tư vấn học sinh và nhà đa năng					
1	Phòng học				Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	
	Bảng ni	Cái/phòng/trường, điểm trường	1	Phục vụ cho công tác dạy học ở lớp học		
	Thảm trải sàn	bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Phục vụ cho công tác dạy học ở lớp học		
	Bàn giáo viên	cái/phòng/trường, điểm trường	1	Phục vụ cho công tác dạy học ở lớp học		
	Ghế giáo viên	cái/phòng/trường, điểm trường	2	Phục vụ cho công tác dạy học ở lớp học		
	Bàn học sinh	cái/2 trẻ/phòng/trường, điểm trường	1	Phục vụ cho công tác dạy học ở lớp học		
	Ghế học sinh	cái/trẻ/phòng/trường, điểm trường	1	Phục vụ cho công tác dạy học ở lớp học		
	Hệ thống nghe nhìn (Âm thanh, máy vi tính, smart Tivi/màn hình tương tác tối thiểu 65 inch/màn hình trình chiếu)	Hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Phục vụ cho công tác dạy học ở lớp học		

STT	Tiêu chuẩn, tên thiết bị	ĐVT	Định mức sử dụng	Thuyết minh mục đích sử dụng	Cơ sở đề xuất
	Hệ thống quạt trần	hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Đảm bảo thoáng mát cho phòng học	
2	Phòng họp				
	Bàn ghế (1 bàn, 2 ghế rời)	bộ/phòng/trường, điểm trường	Theo số lượng CB, CNV hiện có	Đảm bảo chỗ ngồi cho GV khi hội họp	Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Hệ thống âm thanh	hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Đảm bảo âm thanh khi tổ chức hội họp	
	Máy vi tính	bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Thực hiện trình chiếu các nội dung họp	
	Màn hình TV 65 inch	cái/phòng/trường, điểm trường	1	Thực hiện trình chiếu các nội dung họp	
2	Phòng hội trường				
	Bàn ghế (1 bàn, 2 ghế rời)	bộ/phòng/trường, điểm trường	Theo số lượng CB, CNV hiện có	Đảm bảo chỗ ngồi cho GV khi hội họp	Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Hệ thống âm thanh	hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Đảm bảo âm thanh khi tổ chức hội họp	
	Máy vi tính	bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Thực hiện trình chiếu các nội dung họp	
	Màn hình TV 65 inch	cái/phòng/trường, điểm trường	1	Thực hiện trình chiếu các nội dung họp	
3	Phòng cho trẻ làm quen tin học, ngoại ngữ				
	Bàn ghế giáo viên	bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Phục vụ cho công tác dạy học	Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Bàn ghế máy vi tính cho trẻ	bộ/phòng/trường, điểm trường	35	Đảm bảo chỗ ngồi cho trẻ trong phòng làm quen tin học, ngoại ngữ theo định mức HS/lớp	
	Máy vi tính	bộ/phòng/trường, điểm trường	35	Đảm bảo máy tính cho trẻ thực hành làm quen tin học, ngoại ngữ theo định mức HS/lớp	
	Màn hình tương tác tối thiểu 65 inch	chiếc/phòng/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ để thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học	
	Hệ thống âm thanh	hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Đảm bảo âm thanh khi tổ chức dạy học	
	Tủ/giá để thiết bị	chiếc/phòng/trường, điểm trường	1	Bảo quản các trang thiết bị dạy học trong phòng làm quen TH, NN	
	Bộ phần mềm cho trẻ làm quen ngoại ngữ, tin học	Bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ tổ chức dạy học'	
4	Phòng Giáo dục nghệ thuật				
	Bộ dụng cụ âm nhạc	Bộ/phòng/trường, điểm trường	1-2	Phục vụ cho công tác dạy học âm nhạc	Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Tủ/giá	Cái/phòng/trường, điểm trường	1-2	Bảo quản các trang thiết bị dạy học trong phòng nghệ thuật	
	Hệ thống âm thanh	Hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Đảm bảo âm thanh khi tổ chức dạy học	
	Máy vi tính	bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ để thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học	

STT	Tiêu chuẩn, tên thiết bị	ĐVT	Định mức sử dụng	Thuyết minh mục đích sử dụng	Cơ sở đề xuất
	Màn hình hiển thị (TV 65 inch)	Cái/phòng/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ để thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học	tạo
	Hệ thống tay vịn cho trẻ	Hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ cho trẻ trong các động tác khi học môn nghệ thuật	
	Gương tường loại lớn	Chiếc/phòng/trường, điểm trường	2-3	Hỗ trợ cho trẻ xem các động tác của bản thân khi học môn nghệ thuật	
5	Phòng giáo dục thể chất				
	Tủ/giá	chiếc/phòng/trường, điểm trường	1	Bảo quản các trang thiết bị dạy học trong phòng	Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Bộ dụng cụ, thiết bị phòng thể chất gồm:Thang leo các loại, cột ném bóng, khung thành, cầu thăng bằng cố định, cầu thăng bằng dao động, công chui, vòng thể dục, bóng các loại....	Bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Dụng cụ hỗ trợ trẻ trong học giáo dục thể chất	
	Hệ thống âm thanh	hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Đảm bảo âm thanh khi tổ chức dạy học	
6	Phòng đa năng				
	Bàn ghế giáo viên	Bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Phục vụ cho công tác dạy học	Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Bàn ghế cho trẻ (1 bàn, 2 ghế)	bộ/phòng/trường, điểm trường	18		
	Máy vi tính	Bộ/phòng/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ để thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học	
	Máy chiếu/ màn hình hiển thị (tối thiểu 65 inch)	Cái/phòng/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ để thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học	
	Hệ thống âm thanh	hệ thống/trường, điểm trường	1	Đảm bảo âm thanh khi tổ chức dạy học	
III	Thiết bị vệ sinh trong khu vệ sinh của học sinh				
	Kệ để dép	Cái/NVS/trường, điểm trường	1	Đảm bảo thiết bị cho nhà vệ sinh của trẻ	Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
	Máy xông khử mùi,	Cái/NVS/trường, điểm trường	1		
	Quạt thông gió	Cái/NVS/trường, điểm trường	1		
	Chậu tiểu nam	Cái/NVS/trường, điểm trường	2-3		
	Chậu xí bệt	Cái/NVS/trường, điểm trường	2-3		
	Chậu rửa tay	Cái/NVS/trường, điểm trường	4		
IV	Thiết bị phục vụ y tế học đường tại phòng y tế				
	Giường y tế	cái/phòng	2	Đảm bảo thiết bị phòng y tế	Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế
	Bàn làm việc, khám bệnh	bộ/phòng	1		
	Thiết bị, dụng cụ y tế (huyết áp kế, nhiệt kế, băng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân - tay, ống nghe bệnh...)	bộ/phòng	1		
	Cân và thước đo chiều cao của học sinh	cái/phòng	1		
	Bàn để dụng cụ	cái/phòng	2		
	Tủ lạnh	Cái/phòng	1		
	Nồi hấp khử trùng	Nồi/phòng	1		
	Tủ đựng thuốc, tài liệu y tế học đường	chiếc/phòng	1		
	Bồn rửa	bộ/phòng	1		
	Cáng cứu thương	Cái/trường	1		
	Túi y tế cơ động	túi/phòng	1		
	Máy vi tính	bộ/phòng	1		

STT	Tiêu chuẩn, tên thiết bị	ĐVT	Định mức sử dụng	Thuyết minh mục đích sử dụng	Cơ sở đề xuất
	Máy in A4 (loại thông thường)	Cái/phòng	1		
	Xe lăn y tế	Cái/trường	2		
V	Các thiết bị chuyên dùng khác				
1	Thiết bị vận động; thiết bị lắp ghép sáng tạo; thiết bị nhập vai				
	Đồ chơi trải nghiệm sáng tạo (bộ lắp ghép tạo hình cho nhà trẻ, bộ lắp ghép tạo hình cho mẫu giáo, bộ gạch sáng tạo, bộ lắp ghép hình học, bộ lắp ghép tạo hình theo chủ đề...)	bộ/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ cho học sinh học theo các chủ đề	Đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học, đã thực hiện trang bị ở các cơ sở giáo dục trong thời gian quan
	Đồ chơi an toàn giao thông (cọc tiêu, biển báo, xe đạp, xe moto ...)	bộ/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ cho học sinh học theo các chủ đề	
	Đồ chơi vận động (vận động leo trèo, chui, tuột; vận động lên hoàn; vận động đa năng ...)	bộ/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ cho học sinh học theo các chủ đề	
	Đồ chơi nhập vai nghề nghiệp (nhập vai nhà bếp, kỹ sư cơ khí, xây dựng, bác sỹ)	bộ/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ cho học sinh học theo các chủ đề	
	Bộ vận động thông minh (bộ đôi núi, bộ dòng sông, bộ đá suối, bộ đĩa phát triển xúc giác, bộ vận động đa năng tự xây dựng, cà kheo, bộ vận động tay và chân)	bộ/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ cho học sinh học theo các chủ đề	
2	Hệ thống camera giám sát	hệ thống/trường, điểm trường	1	Giúp nhà trường giám sát toàn bộ nhà trường và hỗ trợ đảm bảo an ninh, an toàn tài sản nhà trường	Đảm bảo thiết bị hỗ trợ giám sát, đảm bảo an ninh, an toàn trường học
3	Máy giặt công nghiệp	Chiếc/trường, điểm trường	2	Hỗ trợ vệ sinh, giặt các vật dụng cá nhân của trẻ như: khăn tay, chăn, màn	Đảm bảo thiết bị hỗ trợ giặt đồ dùng cá nhân cho trẻ
4	Hệ thống âm thanh ngoài trời	hệ thống/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ các hoạt động giáo dục ngoài trời của nhà trường	Trang bị cho trường và điểm trường
5	Hệ thống âm thanh toàn trường (có định đề thông báo đến từng lớp học)	hệ thống/trường, điểm trường	1	Hỗ trợ các công tác quản lý, điều hành của nhà trường	Đảm bảo thiết bị hỗ trợ công tác quản lý, điều hành nhà trường
6	Hệ thống lọc nước bể bơi	hệ thống/trường, điểm trường	1	Đảm bảo vệ sinh bể bơi theo quy định	Đảm bảo vệ sinh bể bơi theo quy định
7	Hệ thống đường truyền internet, Wifi	hệ thống/trường, điểm trường	1	Đảm bảo ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học	Đảm bảo ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học
8	Tượng danh nhân theo tên trường ở khu vực sân trường	Chiếc/trường, điểm trường	1	Giáo dục truyền thống cho học sinh, phụ huynh học sinh nhà trường	Giáo dục truyền thống cho học sinh, phụ huynh học sinh nhà trường
9	Hệ thống rèm cửa cho các phòng	hệ thống/trường, điểm trường	1	Đảm bảo ánh sáng phù hợp cho phòng học, phòng chức năng	Đảm bảo ánh sáng phù hợp cho phòng học, phòng chức năng
10	Hệ thống máy điều hòa ở các phòng làm việc, phòng họp, phòng bộ môn, phòng truyền thống	hệ thống/phòng/trường, điểm trường	1	Đảm bảo điều kiện hoạt động cho các phòng làm việc, phòng họp, phòng bộ môn, phòng truyền thống	Đảm bảo điều kiện hoạt động cho các phòng làm việc, phòng họp, phòng Bộ môn, phòng truyền thống
11	Bộ phân mềm dạy học trong nhà trường (Sử dụng quản lý các hoạt động của nhà trường: Học sinh, Giáo viên, CSVC, tuyển sinh, tài chính, kho học liệu số, phần mềm chuyên dụng khác....)	bộ/trường	1	Phục vụ số hóa trong trường học	Phục vụ số hóa trong trường học
12	Máy hút bụi	Cái/trường, điểm trường	1	Đảm bảo thiết bị để vệ sinh một số khu vực của nhà trường	Đảm bảo thiết bị để vệ sinh một số khu vực của nhà trường